

**TÒA ÁN NHÂN DÂN H. HÒA VANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **29/2020/DSST**

Ngày **28/9/2020**

Về việc “*Tranh chấp*”

*Hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Hồng Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tán Nghị

Ông Nguyễn Văn Gạt

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bàng - Thư ký TAND huyện Hòa Vang.

Ngày **28/9/2020**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 97/2020/TLST-DSST ngày 10/7/2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐ-DSST ngày 26/8/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 48/QĐST-DS ngày 07/9/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 55/QĐST-DS ngày 18/9/2020; giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** Ông Phạm Bảo L, sinh năm 1995;

*Người được ủy quyền:* bà Phạm Huyền Tr, sinh năm 1983. (Văn bản ủy quyền ngày 27/8/2020). Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Ph, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

**\* Bị đơn:** Ông Bùi Bảo Q, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn X, xã S, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa người được ủy quyền - bà Phạm Huyền Tr trình bày:* Thông qua mối quan hệ quen biết, vào ngày 20/01/2020 ông Bùi Bảo Q có viết giấy mượn tiền có mượn của ông Phạm Bảo L số tiền 63.000.000 đồng (sáu mươi ba triệu đồng chẵn) với mục đích buôn bán làm ăn, vì tin tưởng nên đã cho mượn, khi mượn Q có viết giấy mượn tiền và hẹn thời hạn trả là sau 15 ngày kể từ ngày mượn. Tuy nhiên, đến hạn trả nợ ông L đã nhiều lần đã nhiều lần yêu cầu ông Q trả nhưng ông Q cố tình né tránh và thiếu thiện chí trả nợ. Vì vậy, ông L khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc ông Bùi Bảo Q có trách nhiệm trả cho ông số tiền gốc 63.000.000 đồng và yêu cầu tiền lãi từ ngày 15/02/2020 đến ngày 28/9/2020 là 07 tháng 13 ngày theo quy định của pháp luật.

Tổng cộng ông Phạm Bảo L yêu cầu ông Bùi Bảo Q phải trả số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 28/9/2020 là 66.902.000 đồng (trong đó, tiền gốc 63.000.000 đồng và tiền lãi 3.902.500 đồng). Số tiền trên ông Phạm bảo L yêu cầu trả một lần.

*Tại bản tự khai, quá trình tố tụng - Bị đơn ông Bùi bảo Q trình bày:*

Ông thừa nhận có viết giấy mượn tiền của ông Phạm bảo L vào ngày 20/01/2020 với số tiền 63.000.000 đồng với mục đích buôn bán làm ăn và hẹn thời hạn trả cho ông L là sau 15 ngày kể từ ngày mượn nhưng do làm ăn khó khăn nên từ khi mượn tiền đến nay vẫn chưa trả được cho ông L đồng nào. Nay ông Phạm Bảo L khởi kiện đòi tiền gốc 63.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật thì ông Bùi bảo Q đồng ý thống nhất số nợ nhưng xin trả dần mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]*Về thủ tục tố tụng:* Theo đơn khởi kiện của ông Phạm Bảo L nộp tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng và Tòa án đã thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 26; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Tại phiên tòa,* người được ủy quyền của nguyên đơn là bà Phạm Huyền Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn ông Bùi bảo Q.

*Tại phiên tòa,* bị đơn là ông Bùi Bảo Q được triệu tập lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]*Về nội dung vụ án:* Thông qua mối quan hệ quen biết, vào ngày 20/01/2020 ông Bùi Bảo Q có viết giấy mượn tiền có mượn của ông Phạm Bảo L số tiền 63.000.000 đồng (sáu mươi ba triệu đồng chẵn) với mục đích buôn bán làm ăn, vì tin tưởng nên đã cho mượn, khi mượn ông Q có viết giấy mượn tiền và hẹn thời hạn trả là sau 15 ngày kể từ ngày mượn. Tuy nhiên, đến hạn trả nợ ông L đã nhiều lần đã nhiều lần yêu cầu ông Q trả nhưng ông Q cố tình né tránh và thiếu thiện chí trả nợ. Vì vậy, ông L khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc ông Bùi Bảo Q có trách nhiệm trả cho ông số tiền gốc 63.000.000 đồng và yêu cầu tiền lãi từ ngày 15/02/2020 đến ngày 28/9/2020 là 07 tháng 13 ngày theo quy định của pháp luật.

[3]*Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:* ông Bùi Bảo Quốc có viết giấy mượn tiền có mượn của ông Phạm Bảo L số tiền 63.000.000 đồng (sáu mươi ba triệu đồng chẵn) với mục đích buôn bán làm ăn và hẹn thời hạn trả là sau 15 ngày kể từ ngày mượn. Tuy nhiên, đến hạn trả nợ ông L đã nhiều lần đã nhiều lần yêu cầu ông Q trả nhưng ông Q cố tình né tránh và thiếu thiện chí trả nợ. Vì vậy, ông L khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc ông Bùi Bảo Q có trách nhiệm trả cho ông số tiền gốc 63.000.000 đồng. Với chứng cứ là giấy mượn tiền do nguyên đơn xuất trình là có căn cứ. Xét thấy số tiền ông Q mượn tiền ông L đã lâu nhưng không có thiện chí trả nợ dứt điểm như đã hẹn. Vì vậy, Hội đồng xét xử

thấy rằng việc ông L khởi kiện yêu cầu ông Q trả nợ là hoàn toàn chính đáng và phù hợp, có căn cứ nên cần chấp nhận.

Xét yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật nguyên đơn yêu cầu thì thấy: Tiền lãi tính từ ngày 15/02/2020 đến ngày 28/9/2020 là 07 tháng 13 ngày. Cụ thể:  $63.000.000 \text{ đồng (gốc)} \times 10\%/12 \text{ tháng (lãi)} = 525.000 \text{ đồng} \times 07 \text{ tháng 13 ngày} = 3.902.500 \text{ đồng}$ . HĐXX thấy yêu cầu tính lãi của người được nguyên đơn ủy quyền là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với bị đơn ông Bùi Bảo Q mặc dù tại phiên tòa vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình tố tụng thống nhất số nợ nhưng xin trả dần mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi hết nợ gốc đã không được nguyên đơn chấp nhận nên HĐXX thấy không có cơ sở xem xét mà cần buộc ông Q phải có trách nhiệm trả cho ông Phạm Bảo L số tiền gốc và lãi là phù hợp.

[4]Án phí dân sự sơ thẩm ông Bùi Bảo Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự. Điều 147, Điều 227; Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” của ông Phạm Bảo L đối với ông Bùi Bảo Q. Xử: Buộc ông Bùi Bảo Q phải có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Bảo L số tiền 66.902.500 đồng (trong đó, tiền gốc 63.000.000 đồng và tiền lãi 3.902.500 đồng) ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.*

Án phí dân sự sơ thẩm 3.345.125 đồng ông Bùi Bảo Q phải chịu. Hoàn trả lại cho ông Phạm Bảo L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.625.000 đồng, theo biên lai thu số 0000317 ngày 10/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân*

*sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự (theo địa chỉ);
- VKSND h. Hòa Vang;
- THADS h. Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Hồng Hải**